



Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2018

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VINCOM RETAIL NHIỆM KỲ 2018 – 2023
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vincom Retail (“**Công ty**”).

Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) Công ty tiến hành họp bầu thành viên Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) nhiệm kỳ mới 2018 – 2023 theo các quy định sau:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1 Nguyên tắc bầu cử:

- a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2 Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 11/05/2018) có mặt tại Đại hội.

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HDQT nhiệm kỳ mới

2.1 Số lượng thành viên HDQT nhiệm kỳ mới cần bầu: 09 thành viên, trong đó tổng số Thành viên HDQT độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số Thành viên HDQT.

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT nhiệm kỳ mới:

2.2.1 Ứng cử viên phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên HDQT theo quy định tại Khoản 1, Điều 151 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty;
- c. Không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

2.2.2 Ứng cử viên cho vị trí thành viên HDQT độc lập ngoài các tiêu chuẩn nêu tại mục 2.2.1 cần phải

đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 151 Luật Doanh nghiệp, cụ thể:

- a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty;
- b. Không phải là người đã từng làm việc Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- c. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- d. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- e. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- f. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 3: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- 3.1 Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên.
- 3.2 Số lượng ứng viên: Tối thiểu là 09 người.
- 3.3 Việc đề cử, ứng cử được thực hiện như sau:
Một cổ đông hoặc nhóm các cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số Cổ phần Phổ thông liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền đề cử thành viên HĐQT.
- 3.4 Trường hợp số lượng các ứng viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên thành viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử

- 4.1 Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm:
 - Văn bản ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu);
 - Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
 - Bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
 - Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
 - Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của công ty chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 11/05/2018 - ngày chốt Danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 của Công ty).
- 4.2 Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày 02/06/2018 theo địa chỉ sau đây:

Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2018 Công ty Cổ phần Vincom Retail

Địa chỉ văn phòng: Tầng 4, Tòa nhà T26, Khu đô thị Times City, số 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

- 4.3 Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Đính kèm Quy chế là Phụ lục I:

- *Mẫu 1: Mẫu văn bản cổ đông tự ứng cử thành viên HĐQT;*
- *Mẫu 2: Mẫu văn bản cổ đông và/hoặc Nhóm cổ đông đề cử ứng viên thành viên HĐQT.*

Điều 5: Phương thức bầu cử:

- 5.1 Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu.
- 5.2 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 09 ứng viên trên tổng số ứng cử viên được đề cử.

VD:

- a. *Cổ đông sở hữu 100 cổ phần của Công ty, ĐHCĐ sẽ bỏ phiếu để bầu ra 09 thành viên HĐQT;*
- b. *Cổ đông sẽ có: $100 (CP) \times 09$ (thành viên HĐQT được bầu) = 900 phiếu bầu (Công ty đã ghi sẵn số cổ phần sở hữu của cổ đông nhân với số thành viên HĐQT được bầu);*
- c. *Cổ đông có thể dồn hết 900 phiếu bầu cử trên cho 01 ứng cử viên hoặc chia 900 phiếu bầu cho các ứng cử viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng 09) sao cho tổng số phiếu bầu bằng hoặc nhỏ hơn 900.*

Điều 6: Hình thức tiến hành bầu cử:

- 6.1 Thẻ bầu cử:

Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Thẻ bầu cử thành viên HĐQT (“**Thẻ bầu cử**”), trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên HĐQT được bầu, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT.

- a. Thẻ bầu cử được đóng dấu tròn của Công ty;
- b. Thẻ bầu cử có thể sử dụng mã số, mã vạch để giúp Ban kiểm phiếu (“**BKP**”) thực hiện việc kiểm phiếu được nhanh chóng và chính xác.

- 6.2 Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Thẻ bầu cử:

- a. Thẻ bầu cử hợp lệ là Thẻ bầu cử đáp ứng đủ các tiêu chí sau:
 - Do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu tròn của Công ty;
 - Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
 - Không bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa.
- b. Thẻ bầu cử không hợp lệ là Thẻ:
 - Không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
 - Không đóng dấu tròn của Công ty;

- Bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
- Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT được bầu;
- Nộp cho BKP sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

Các Thẻ bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

c. Cách ghi Thẻ bầu cử

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;
- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng BKP để đổi lại Thẻ bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

6.3 Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT:

- a. Trước khi bỏ phiếu, BKP tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng BKP và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được BKP niêm phong.
- c. Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.

6.4 Quy định việc kiểm phiếu:

- a. BKP thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
 - BKP làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
 - BKP có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các Thẻ bầu cử;
 - Kiểm tra lần lượt từng Thẻ bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
 - Niêm phong toàn bộ các Thẻ bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa;
- b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
 - Sau khi kiểm phiếu xong, BKP lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;
 - Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
- Thành phần BKP;
- Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Số và tỷ lệ Thẻ bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
- Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được bầu;
- Biên bản phải có chữ ký của các thành viên BKP.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT.

- 7.1 Ứng cử viên phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ $\geq 51\%$ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau đây:
- Tỷ lệ số phiếu bầu = $(\text{Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên} / \text{tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp}) \times 100\%$, tỷ lệ này phải $\geq 51\%$.
- 7.2 Người trúng cử HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.
- 7.3 Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì thành viên còn lại của HĐQT sẽ ưu tiên lựa chọn người sở hữu số cổ phần trong Công ty cao hơn. Trường hợp các ứng cử viên đều không sở hữu cổ phần hoặc số cổ phần của các ứng cử viên này bằng nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Người trúng cử là người có số phiếu bầu cao hơn.
- 7.4 Trường hợp số thành viên HĐQT trúng cử không đủ số lượng cần bầu do chưa đạt tỷ lệ tín nhiệm $\geq 51\%$, Đại hội sẽ tiến hành bầu bổ sung ngay tại cuộc họp cho đến khi đủ số thành viên HĐQT.

Điều 8. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

- 8.1 Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, HĐQT sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì BKP phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.
- 8.2 Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 9. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại Đại hội.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI